

QUY ĐỊNH

về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các đơn vị trực thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 04-QC/TU, ngày 27/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Căn cứ Kế hoạch số 81-KH/TU, ngày 09/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy như sau:

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy.

Điều 2. Tổ chức bộ máy

2.1. Lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Chủ nhiệm và các phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện theo Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương quy định thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; các phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là phó thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy gồm: Chủ nhiệm và 02 - 03 phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là 11 đồng chí (*thực hiện theo Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng*).

2.2. Các đơn vị trực thuộc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều 30 và Điều 32 Điều lệ Đảng; Quy định số 01-QĐi/TW, ngày 10/5/2018 của Bộ Chính trị quy định trách nhiệm và thẩm quyền của ủy ban kiểm tra trong công tác phòng, chống tham nhũng; Quy định số 04-QĐ/TU, ngày 03/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được thành lập 03 phòng chuyên môn. Mỗi phòng tối thiểu có 05 người; phòng có dưới 10 người được bố trí trưởng phòng và 01 phó trưởng phòng; có từ 10 người trở lên được bố trí không quá 02 phó trưởng phòng. Cụ thể như sau:

- Phòng nghiệp vụ 1.
- Phòng nghiệp vụ 2.
- Phòng nghiệp vụ 3.

2.3. Biên chế

Từ ngày 01/01/2019, biên chế của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là 25 người. Đồng thời, thực hiện nghiêm tình giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC CƠ QUAN ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY

Điều 3. Phòng nghiệp vụ 1

3.1. Chức năng

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất chương trình, kế hoạch, nội dung, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định của

Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và nhiệm vụ được cấp ủy, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao trên lĩnh vực, đơn vị, địa bàn phòng phụ trách.

- Tổng hợp, báo cáo, tham mưu đề xuất với Thường trực Ủy ban Kiểm tra về chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, hoạt động của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và thực hiện công việc về hành chính nội bộ do lãnh đạo cơ quan phân công.

3.2. Nhiệm vụ

3.2.1. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát:

- Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác tuần, tháng, 6 tháng, năm của phòng theo chương trình công tác của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để triển khai thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

- Có nhiệm vụ theo dõi các địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách để tham mưu thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều 32 Điều lệ Đảng. Theo dõi hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên để kịp thời báo cáo và đề xuất ý kiến giải quyết những vấn đề phát sinh trên lĩnh vực, địa bàn của phòng được phân công phụ trách cho Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét. Việc phân công địa bàn của các phòng nghiệp vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định.

- Chuẩn bị các vụ việc về kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng do phòng phụ trách, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Tham mưu Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho ủy ban kiểm tra và tổ chức đảng cấp dưới.

- Quản lý tốt cơ sở vật chất, tài sản được trang bị; xây dựng tập thể phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt một số nhiệm vụ khác khi được Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

3.2.2. Thực hiện chức năng tổng hợp:

- Tham mưu tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm, nhiệm kỳ của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; các đề án, phương án, chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Tham mưu công tác hành chính, tổ chức cán bộ, công tác thi đua, khen thưởng, công tác đối nội, đối ngoại của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Chịu trách nhiệm tiếp nhận, phân loại và đề xuất phương hướng, biện pháp xử lý các

tài liệu, đơn, thư gửi đến Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Theo dõi kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

- Hàng tuần chuẩn bị nội dung giao ban trong nội bộ cơ quan; hàng tháng họp cơ quan vào cuối tháng; quý I, II, III tổ chức giao ban với ủy ban kiểm tra của các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy dưới sự chủ trì của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; cuối năm tham mưu Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức tổng kết công tác kiểm tra, giám sát do Thường trực Tỉnh ủy hoặc Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được ủy quyền chủ trì.

- Tham mưu xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất; sơ kết, tổng kết các chuyên đề công tác do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao; tổng hợp tình hình, cung cấp thông tin kịp thời phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 4. Phòng nghiệp vụ 2

4.1. Chức năng

Nghiên cứu, tham mưu đề xuất chương trình, kế hoạch, nội dung, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và nhiệm vụ do cấp ủy, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao trên lĩnh vực, đơn vị, địa bàn phòng phụ trách.

4.2. Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác tuần, tháng, 6 tháng, năm của phòng theo chương trình công tác của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để triển khai thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

- Có nhiệm vụ theo dõi các địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách để tham mưu thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều 32 Điều lệ Đảng. Theo dõi hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên để kịp thời báo cáo và đề xuất ý kiến giải quyết những vấn đề phát sinh trên lĩnh vực, địa bàn của phòng được phân công phụ trách cho Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét. Việc phân công địa bàn của các phòng nghiệp vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định.

- Chuẩn bị các vụ việc về kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng do phòng phụ trách, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Tham mưu Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho ủy ban kiểm tra và tổ chức đảng cấp dưới.

- Tham mưu báo cáo sơ kết, tổng kết, định kỳ, đột xuất và báo cáo chuyên đề của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khi được Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

- Quản lý tốt cơ sở vật chất, tài sản được trang bị; xây dựng tập thể phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt một số nhiệm vụ khác khi được Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

Điều 5. Phòng nghiệp vụ 3

5.1. Chức năng

Nghiên cứu, tham mưu đề xuất chương trình, kế hoạch, nội dung, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và nhiệm vụ do cấp ủy, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao trên lĩnh vực, đơn vị, địa bàn phòng phụ trách.

5.2. Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác tuần, tháng, 6 tháng, năm của phòng theo chương trình công tác của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để triển khai thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

- Có nhiệm vụ theo dõi các địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách để tham mưu thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều 32 Điều lệ Đảng. Theo dõi hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên để kịp thời báo cáo và đề xuất ý kiến giải quyết những vấn đề phát sinh trên lĩnh vực, địa bàn của phòng được phân công phụ trách cho Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét. Việc phân công địa bàn của các phòng nghiệp vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định.

- Chuẩn bị các vụ việc về kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng do phòng phụ trách, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Tham mưu Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho ủy ban kiểm tra và tổ chức đảng cấp dưới.

- Tham mưu báo cáo sơ kết, tổng kết, định kỳ, đột xuất và báo cáo chuyên đề của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khi được Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

- Quản lý tốt cơ sở vật chất, tài sản được trang bị; xây dựng tập thể phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt một số nhiệm vụ khác khi được Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Mối quan hệ công tác của các đơn vị trực thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

6.1. Các phòng nghiệp vụ chủ động phối hợp với Phòng nghiệp vụ 1 hoàn chỉnh các văn bản sau các kỳ họp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

6.2. Văn bản của các phòng trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy ký ban hành phải đảm bảo đúng kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

6.3. Khi thấy văn bản chưa đảm bảo yêu cầu về mặt nội dung hoặc nếu có những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi thì các phòng trao đổi với Phòng nghiệp vụ 1 để hoàn chỉnh, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

6.4. Mối quan hệ giữa các phòng nghiệp vụ trong Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp trong công tác tham mưu cho Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công, các phòng chịu sự chỉ đạo của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy mà trực tiếp là đồng chí Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phụ trách và đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Căn cứ Quy định này, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng Quy chế làm việc của cơ quan và các đơn vị trực thuộc. Cụ thể hóa các chế độ công tác, mối quan hệ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các đơn vị trực thuộc.

Trên cơ sở biên chế được giao, lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy có trách nhiệm phân bổ cho các đơn vị trực thuộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

Điều 8. Các đơn vị trực thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 9. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay Quy định số 26-QĐ/TU, ngày 23/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các đơn vị trực thuộc cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Như Điều 4, Điều 5,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ 5 - UBKT Trung ương,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

BINH-27b

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Đã ký Lê Thanh Quang